TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 135/2023/QĐST-HNGĐ	*Bá Thước, ngày 07 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Th, sinh năm: 2003

Nơi cư trú: Thôn Công, xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình S, sinh năm: 1999

Nơi cư trú: Thôn Công, xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Th và anh Nguyễn Đình S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Trương Thị Th và anh Nguyễn Đình S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Th và anh S thống nhất trong thời gian chung sống có 02 (hai) con chung là Nguyễn Ngọc Tuyết, sinh ngày 29/7/2018 và Nguyễn Thanh

Tuyền, sinh ngày 20/5/2021. Sau khi ly hôn, chị Th và anh S thống nhất giao cả 02 cháu Tuyết và cháu Tuyền cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi thành niên. Chị Th cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/cháu, tổng 02 cháu là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi cháu Tuyết và cháu Tuyền đủ 18 tuổi.

Chị Trương Thị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th và anh S thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Th là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường) sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên chị Th được miễn toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bá Thước;
- UBND xã Lương Ngoại;
- Chi cục THADS huyện Bá Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Hùng